

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2020

THƯ MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – Vnsteel;

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội Đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 với nội dung cụ thể như sau:

- 1. Thời gian Tổ chức đại hội:** 8h30 ngày 20/03/2020.
- 2. Địa điểm:** Khu du lịch Tân Cảng-A100, Ung Văn Khiêm, P.25, Q. Bình Thạnh, TP.HCM.
- 3. Nội dung đại hội:**

Tài liệu nội dung ĐHĐCĐ thường niên 2020 được Công ty đăng tải tại website: www.thepthuduc.com.vn từ ngày 10/03/2020 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội.

4. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng *Đăng ký dự Đại hội* tại Phòng Tổ chức Hành chính hoặc gửi *Giấy đăng ký tham dự Đại hội* về địa chỉ Công ty trước ngày **19/03/2020**.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu *Giấy ủy quyền dự Đại hội* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày **19/03/2020** hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có dấu của tổ chức ủy quyền.)

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel (Phòng Tổ chức Hành chính).
- Địa chỉ: Km 9 Xa Lộ Hà Nội, P. Trường Thọ, Q. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: (028) 3896 9612 - Fax: (028) 3731 0154

Liên hệ: Ông Mạc Như Nghi mobil: 0989.007308

Bà Phạm Thị Quỳnh Nga mobil: 0357.595956

Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (Nếu có);
- Giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Lưu ý:

- + BTC Đại hội sẽ áp dụng biện pháp đo thân nhiệt theo quy định phòng dịch covid-19.
- + Quý cổ đông khi tham dự Đại hội tự trang bị khẩu trang y tế theo quy định.
- + Quý cổ đông có biểu hiện sốt, ho, khó thở hoặc quý cổ đông nhỏ, lẻ có thể ủy quyền tập chung cho Quý cổ đông tham dự Đại hội.

Trân trọng!



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÉP
THỦ ĐỨC - VNSTEEL
ĐƯƠNG MINH CHÍNH



CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC - VNSTEEL

Địa chỉ: Km 9 Xa Lộ Hà Nội, P. Trường Thọ, Q. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3896 9612 Fax: (028) 3731 0154 Website : www.thepthuduc.com.vn

GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỢP HOẶC ỦY QUYỀN THAM DỰ HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL

Tên cổ đông:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

CMND/HC/TCC/GCNĐKDN số: cấp ngày nơi cấp

Địa chỉ: Điện thoại:

Tổng số cổ phần đại diện hoặc/và sở hữu: cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỢP

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY

Ông/Bà:

CMND/HC/TCC/GCNĐKDN số: cấp ngày nơi cấp

Địa chỉ: Điện thoại:

Số lượng cổ phần ủy quyền:

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông tương ứng với số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật, quy định của điều lệ Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người được ủy quyền chỉ thực hiện những công việc trong phạm vi ủy quyền và phải mang theo Giấy CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước công dân/chứng thực cá nhân hợp pháp khác khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi có chữ ký của cả hai bên ủy quyền và nhận ủy quyền. Trong trường hợp người ủy quyền là cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu hợp lệ của tổ chức ủy quyền. Trường hợp ủy quyền cho HĐQT CTCP Thép Thủ Đức - VNSTEEL thì không cần chữ ký của Thành viên HĐQT. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của CTCP Thép Thủ Đức - VNSTEEL kết thúc.

Cổ đông đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội có thể gửi trực tiếp tại Công ty hoặc gửi thư qua đường bưu điện hoặc fax trước về Công ty.

....., ngày tháng 03 năm 2020

Cổ đông/Bên ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Bên nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC - VNSTEEL

Địa chỉ: Km 9 Xa Lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 3896 9612 Fax: (028) 3731 0154 Website : www.thepthuduc.com.vn
CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
Bắt đầu lúc 8h30 ngày 20 tháng 3 năm 2020 (thứ sáu)

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7h00 – 8h30	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông; - Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết, Tài liệu Đại hội vv.	Ban tổ chức
8h30 – 8h45	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội; - Chào cờ, tuyên bố lý do; - Giới thiệu và Thông qua Đoàn chủ tịch; - Giới thiệu Ban thư ký Đại hội.	TB kiểm soát Ban tổ chức
8h45 – 9h00	- Thông qua Quy chế làm việc; - Thông qua chương trình Đại hội.	Đoàn chủ tịch
9h00 – 9h40	Các báo cáo tại Đại hội: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020; - Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2019; - Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.	Đoàn chủ tịch Trưởng BKS
9h40 – 10h00	Nội dung tờ trình: - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; - Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; - Tờ trình về kế hoạch đầu tư năm 2020; - Tờ trình về chia cổ tức, lập các quỹ năm 2019; - Tờ trình về dự kiến chia cổ tức, lập các quỹ năm 2020; - Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT – BKS năm 2019; - Tờ trình về mức thù lao HĐQT – BKS năm 2020; - Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;	Đoàn chủ tịch
10h00 – 10h20	Đại hội thảo luận các nội dung, giải đáp của HĐQT	Đoàn chủ tịch
10h20 – 10h30	Bỏ phiếu thông qua các báo cáo và các tờ trình - Ban kiểm phiếu làm việc	Cổ đông bỏ phiếu
10h30 – 10h50	- Phát biểu của lãnh đạo Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP	TCT
	- Phát biểu của lãnh đạo Công ty cổ phần Thép Thủ Đức.	Đoàn chủ tịch
10h50 – 11h00	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban bầu cử
11h00 – 11h10	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội; - Tuyên bố bế mạc Đại hội;	Đoàn chủ tịch/ Ban Thư ký

BAN TỔ CHỨC

Dự thảo

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL, ngày 05 tháng 04 năm 2018.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33 % cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 04/03/2020 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v... theo yêu cầu của BTC Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền tham dự Đại hội cho người thứ ba tham dự Đại hội.

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà Hội đồng quản trị đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của ĐHCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua;
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội:

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Giúp Đoàn Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
 - Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của chủ tọa.
3. Chủ tọa của đại hội hoặc Thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

Điều 9. Ban thẩm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu
Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng cử viên tham gia ứng cử, đề cử (trong trường hợp thực hiện bầu cử) không được tham gia vào ban kiểm phiếu.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội;
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
- Thực hiện việc kiểm phiếu bầu cử theo quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử tại Đại hội.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa;
- Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của đại biểu;

Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
 - Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
 - Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020; Báo cáo Ban kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2019; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.
2. Cách thức biểu quyết:
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
 - Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
 - Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng

dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
 - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 04/03/2020) tổng số cổ phần của Công ty là: 12.225.393 cổ phần tương đương với 12.225.393 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 3, Điều 21 Điều lệ Công ty và Khoản 1 Điều 144 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.
- Lưu ý, cổ đông/ đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 3, Điều 162, Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13).

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết hợp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội

Điều 14. Thi hành Quy chế

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua..


Dương Minh Chính



Số: /BC-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019 KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

PHẦN I TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH CHUNG NĂM 2019

Tình hình thế giới:

Đầu quý 1, giá thép thế giới có chiều hướng đi xuống, tuy nhiên từ giữa tháng 2 giá các loại nguyên liệu như phôi thép, thép phế, quặng sắt có chiều hướng tăng. Từ tháng 5/2019 giá thép thế giới, giá các loại nguyên liệu như phôi thép, thép phế, quặng sắt có chiều hướng đi xuống, và xuống liên tục đến cuối năm.

Giá cả các loại VTNVL cho ngành sản xuất thép có xu hướng giảm dần.

Tình hình trong nước:

Năm 2019 tình hình kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp; tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP tương đối cao khoảng 6,9%; tốc độ tăng trưởng công nghiệp cao; chỉ số lạm phát CPI thấp dưới 4%. Lãi suất vay vốn ngân hàng có chiều hướng tăng, tỷ giá ngoại tệ biến động mạnh; đặc biệt giá thép phế liệu trong nước tăng cao trong quý 1 và giảm mạnh từ quý 2. Thị trường bất động sản trầm lắng, giải ngân đầu tư công thấp.

Giá điện, giá xăng dầu, khí gas, vv.. có xu hướng tăng.

Tình hình thị trường thép trong nước:

Đầu quý 1, trùng vào tết Kỳ Hợi cho nên nhu cầu thị trường không cao, sản lượng thấp. Từ giữa tháng 2 thị trường thép xây dựng biến động theo chiều hướng tăng đến tháng 5 thị trường trong nước tiêu thụ chậm, sức mua yếu do nhu cầu thấp cùng với giá giảm theo giá thế giới đến cuối năm.

Cạnh tranh mạnh giữa các thương hiệu như Hòa Phát, Vinakoyi, Pomina, VAS, Posco vv.. và ảnh hưởng nặng bởi chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc.

Giá các loại vật tư cho sản xuất thép như than điện cực, vật liệu chịu lửa, fero vv.. duy trì ổn định và giảm dần.

Giá phôi thép giao dịch có thời điểm cuối tháng 3/2019 tới 12,0 triệu đồng/tấn, phôi trung tần 11,2 triệu đồng/tấn; đến cuối tháng 11/2019 phôi giao dịch 9,2 triệu đồng/tấn, phôi trung tần 9,0 triệu đồng/tấn.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Kết quả sản xuất – kinh doanh:

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

Stt	Chỉ tiêu	KH năm 2019	Năm 2019		Năm 2018	
			Thực hiện	Tỷ lệ (%)	Thực hiện	So CK (%)
01	Sản xuất: (tấn)					
	- Phôi thép	190.000	161.059	84,8	185.069	87,0
	- Thép cán	180.000	181.842	101,0	178.131	102,1
02	Tiêu thụ: (tấn)		175.444			
	- Thép cán	180.000	162.155	90,1	172.434	94,0
	- GC vicasa		2.806			
	- GC TMN		6.003			
	- GC Tây Đô		4.480			
03	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	30,0	36,8	122,7	43,3	85,0
04	Doanh thu (tỷ đồng)	2.476	2.118	85,6	2.486	85,2
05	Nộp ngân sách (tỷ đồng)	16	16	100,0	48	33,3
06	Thu nhập BQ (tr.đ/người/tháng)	16,1	17,1	106	16,01	106

Năm 2019 các chỉ tiêu về sản xuất thép thời, sản xuất thép cán và tiêu thụ thép cán đạt từ 84,8% ÷ 101,0% kế hoạch năm; đạt từ 87,0% đến 102,1% so cùng kỳ 2018.

Chỉ tiêu về lợi nhuận đạt trên 122% kế hoạch năm và bằng 85,0 % so cùng kỳ 2018.

Thu nhập của người lao động tăng so kế hoạch và so với cùng kỳ.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, công tác trọng tâm năm 2019.

a. Sản xuất:

- Sản xuất phôi thép không ổn định, tháng 1 ngưng sửa chữa lớn theo kế hoạch 15 ngày, Quý 2 tiết giảm sản xuất giảm tồn kho kết hợp cho CBCNV nghỉ mát, Quý 3 tiết giảm hàng tồn kho và bị sự cố biến thế 63MVA trạm 110KV (15 ngày) v...; do vậy sản lượng đạt 84,8% so kế hoạch năm và bằng 87,0% so với cùng kỳ 2018.

- Sản xuất thép cán không liên tục, tháng 1 ngưng sửa chữa lớn theo kế hoạch 13 ngày, Quý 2 tiết giảm sản xuất giảm tồn kho kết hợp cho CBCNV nghỉ mát, Quý 3 tiết giảm hàng tồn kho và bị sự cố hệ thống động cơ DC, sự cố lò nung cảm ứng v.. tuy nhiên sản lượng đạt 101,0% so kế hoạch năm và bằng 102,1% so với cùng kỳ 2018.

- Tiêu thụ thép cán đạt Quý 1 đạt sản lượng khá, tuy nhiên từ Quý 2 đến hết Quý 4 tiêu thụ chậm, gặp nhiều khó khăn chỉ đạt 90,1% so với kế hoạch năm và bằng 94,0% so với cùng kỳ 2018.

- Do tình hình thị trường và để nâng cao năng lực sản xuất của xưởng cán, tạo việc làm cho CBCNV Công ty đã gia công cho VCS 2.806 tấn thành phẩm, cho TMN 6.003 tấn, cho Tây Đô 4.480 tấn thành phẩm.

b. Công tác kỹ thuật, đầu tư sửa chữa lớn, an toàn:

- Phát huy có hiệu quả tốt các công trình hạng mục đã được đầu tư năm 2018. Sửa chữa lớn thiết bị của xưởng luyện và xưởng cán theo kế hoạch. Lắp đặt và đưa vào sử dụng cân điện tử 100 tấn, 02 bộ cầu trục mâm từ hút thành phẩm.

- Lợp mái nhà xưởng, che chắn và mở rộng kho chứa thành phẩm vv..

- Từ ngày 01/4/2019 đã áp dụng barem mới theo quy định của TMN. Bắt đầu áp quản lý hàng hoá xuất kho ra công theo mã vạch quy định của TMN.

- Hoàn thiện việc lập các Kế hoạch năm 2019: Hiệu chỉnh, kiểm định thiết bị đo, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, kế hoạch BHLĐ; kế hoạch đầu tư, SCL

- Hoàn thiện các hợp đồng chuyển giao chất thải, xử lý các vấn đề về AT-VSLĐ, môi trường. Huấn luyện an toàn và kiểm định các thiết bị an toàn đến hạn.

- Công tác ATLĐ, VSMT được thực hiện tốt: Trong năm không có tai nạn lao động nặng.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo bảng.

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	ĐM BQ 2019	T/hiện năm 2019	T/hiện 2018	So sánh ĐM %	So sánh cùng kỳ %
Phôi thép							
1	Điện năng tại lò (EAF + LF)	Kwh/T	530	526	535	99,2	98,3
2	Phế liệu	T/T	1,140	1,135	1,139	99,5	99,6
3	FeSi	Kg/T	3,0	1,010	0,949	33,7	106,4
4	SiMn	Kg/T	10,0	7,775	8,991	77,8	86,5
5	Điện cực	Kg/T	2,3	1,916	1,964	83,3	97,6
Thép cán							
1	Tiêu hao phôi (t/hao thực tế)	T/T	1,030	1,030	1,037	100,0	99,3
2	Tiêu hao Gas	Sm ³ /T	20	21,69	18,94	108,4	114,5
3	Điện lò nung	Kwh/T	100	107,2	107,6	107,2	99,6
4	Điện cán	Kwh/t	90	89,6	88,998	99,6	100,7

c. Công tác đầu tư dự án nhóm B, Nhóm C:

- Nhóm B: Tạm dừng dự án di dời Công ty về KCN Hiệp Phước 2, tiếp tục nghiên cứu phương án di dời như lựa chọn địa điểm, công nghệ, modul và tổng mức đầu tư vv...

- Nhóm C: HĐQT đã ra quyết định dừng triển khai các hạng mục đầu tư trong năm 2019: Dự án “Đầu tư thiết bị chế biến liệu 20 tỷ”, máy cắt thành thành phẩm 2,5 ty, xe tải Kamaz 12T 1,5 tỷ. Lý do: chưa có phê duyệt rõ ràng về tiến độ di dời của UBND TP HCM. Công ty đã tiến hành thực hiện huỷ thầu dự án đầu tư thiết bị chế biến liệu và dự án chào hàng cạnh tranh máy cắt thành phẩm phân xưởng cán. Các thủ tục thông báo huỷ thầu, hoàn trả bảo lãnh và thư bảo lãnh đã được thực hiện.

d. Công tác chất lượng:

Công tác giám sát, kiểm tra chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất được đầy mạnh; hạn chế được sản phẩm không phù hợp ra thị trường.

e. Công tác cán bộ, lao động, tiền lương:

- Tuyển dụng 22 người, Nghi việc 28 người, Tổng số lao động thời vụ: không có.
- Trong năm Công ty đã tổ chức nghỉ mát cho CBCNV.
- Sắp xếp lại công tác Đoàn thể, chi bộ Đảng, Hợp nhất khối Công Đoàn văn phòng.
- Công tác lao động, tiền lương: Đã thực hiện xong việc nâng lương cơ bản cho toàn thể CBCNV lao động theo mức lương tối thiểu vùng mới. Đã lập xong kế hoạch lao động, kế hoạch đào tạo, kế hoạch tiền lương 2020, quyết toán xong tiền lương 2019.
- Công tác cán bộ: bổ nhiệm 1 quyền trưởng phòng rồi trưởng phòng, 1 quyền quản đốc rồi quản đốc, 2 phó Quản đốc; luân chuyển 1 phó quản đốc làm phó trưởng phòng.
- Công tác đào tạo: Tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề cho CB-CNV.
- Tuyển dụng lao động mới cho các đơn vị luyện, cán. Giải quyết lao động nghỉ việc, lao động hưu trí đúng theo yêu cầu.
- Công tác hành chính, bảo vệ: Hoạt động bình thường, không để xảy ra sự cố mất mát.
- Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho NLĐ: Đã tập huấn sơ cấp cứu cho CBCNV là trưởng phó ca, tổ trưởng, an toàn viên vv... Đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV Công ty.

f. Công tác quản lý đất đai:

Hiện nay tình trạng đất của Thép Thủ Đức tại Km9 xa lộ Hà Nội đã hết hợp đồng thuê đất 2019 cũng như quyết định của UBND TP về việc ngưng sản xuất Q4/2019 chưa có gia hạn. Điều này cũng ảnh hưởng đến việc xin cấp phép thải môi trường và việc huy động vốn vay từ các ngân hàng sẽ bị ngưng lại đến 31/12/2019. Việc gia hạn hợp đồng thuê đất và giãn tiến độ di dời đang được Công ty triển khai gấp rút, tuy nhiên Công ty vẫn chưa nhận được văn bản phê duyệt của UBND TP, các văn bản Công ty đã gửi:

- 1 Công văn số 551/VKC-KT – 15/07/2019 - Công ty CPThép Thủ Đức gửi đến Sở Tài Nguyên Môi Trường v/v: xin hoãn tiến độ di dời theo QĐ 4898/QĐ-UBND – 13/09/2017.
- 2 Công văn 583/VKC-KT - 30/07/2019 - Công ty CP Thép Thủ Đức gửi đến Sở Tài Nguyên Môi Trường v/v: Báo cáo tiến độ di dời theo thông báo 5504/TB-STNMT – 10/07/2019 trong đó phản kiến nghị như công văn 551/VKC-KT đã nêu.
- 3 Công văn 591/VKC-KT-31/07/2019 – Công ty CP Thép Thủ Đức gửi Tổng Công ty Thép Việt Nam v/v: Đề xuất gia hạn hợp đồng thuê đất cho Công ty CP Thép Thủ Đức - VNSTEEL
- 4 Công văn 639/VKC-KT-29/08/19 - Công ty CP Thép Thủ Đức gửi UBND TP HCM và Sở Tài Nguyên Môi Trường v/v: xin hoãn tiến độ di dời theo QĐ 4898/QĐ-UBND – 13/09/2017.

- 5 Công văn 748/BC-VNS-26/08/2019 – Tổng Công ty Thép Việt Nam gửi Tổng Công ty Đầu Tư và kinh doanh vốn Nhà Nước (SCIC) v/v: gia hạn hợp đồng thuê đất cho Công ty CP Thép Thủ Đức – VNSTEEL.
- 6 Công văn 1869/ĐTKDV-D9T-12/09/2019 - Tổng Công ty Đầu Tư và kinh doanh vốn Nhà Nước (SCIC) gửi UBND TP HCM v/v: gia hạn hợp đồng thuê đất cho Công ty CP Thép Thủ Đức – VNSTEEL.

g - Công tác tài chính:

- Đã thực kiểm toán soát xét báo cáo tài chính và CBTT đầy đủ, đúng quy định.
- Báo cáo tài chính hàng Quý đã hoàn thành và CBTT đầy đủ, đúng quy định.
- Đã cân đối chuẩn bị tốt dòng tiền trong thanh toán.
- Hoàn thành báo cáo giá thành hàng tháng.
- Kế toán đã phát huy hiệu quả nguồn thu ngoại tệ trong vay USD với lãi suất thấp, tỷ giá tốt tại Ngân hàng Vietcombank. Trong công tác huy động vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh đang bắt đầu gặp nhiều khó khăn do vướng giấy tờ đất tại lô đất km9 xa lộ Hà Nội, đề nghị HĐQT xem xét có hướng khắc phục.
- Đã thực hiện triển khai sử dụng hoá đơn điện tử từ tháng 08/2019 và tích hợp phần mềm vật tư, bán hàng và kế toán.

h. Công tác thị trường:

- Nắm bắt dự báo tình hình thị trường, triển khai kế hoạch sản xuất và tiêu thụ hợp lý. Duy trì và chăm sóc khách hàng truyền thống.
- Thực hiện tốt công tác cung ứng vật tư nguyên vật liệu cho sản xuất.
- Kết hợp tiêu thụ thép cán nội địa và xuất khẩu, góp phần vào hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Phối hợp tốt với Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam – Vnsteel và các Công ty cổ phần trong kinh doanh thép /V/ theo đúng quy định 428 của Tổng Công ty.
- Kết hợp với BKMS để gửi số liệu tồn kho thực tế, xuất – nhập – tồn hàng ngày gửi Thép Miền Nam; cử cán bộ tham gia tổ giao hàng Thép Miền Nam /V/.

i. Công tác kiểm kê tồn kho:

- Kiểm kê vật tư hàng hóa tồn kho hàng quý, 6 tháng, và năm theo đúng quy định.
- Xử lý vật tư chậm luân chuyển: Đã rà soát lọc ra vật tư chậm luân chuyển khoảng 1,0 tỷ đồng, đã xử lý xong trong năm.

PHẦN II

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2020

Tình hình thế giới: Giá thép thế giới sau khi giảm mạnh cuối năm 2019 thì bước sang năm 2020 khó có thể giảm như thép phế liệu, phôi thép và thép cán. Thị trường thế giới tiếp tục gặp phải cung vượt cầu. Chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc căng thẳng.

Thị trường trong nước: Giá vật tư nguyên vật liệu đang ở mức thấp, giá phôi thép ở mức thấp; thị trường bất động sản vẫn trầm lắng, tính thanh khoản thấp trong khi tín dụng bị thu hẹp, giải ngân đầu tư công thấp, lãi xuất vay vốn tăng, tỷ giá ngoại tệ biến động mạnh vv.. do vậy ảnh hưởng đến đầu ra cho thép xây dựng. Thị trường thép năm 2020 sẽ có nhiều thách thức và nhận định có biến động theo từng thời điểm với giá thế giới; cạnh tranh khốc liệt giữa các thương hiệu như Hòa Phát, Vinakoyi, Pomina, VAS, Posco vv..

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020

1. Sản xuất - kinh doanh

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 cũng như các dự báo tình hình trong và ngoài nước.

Công ty CP Thép Thủ Đức-Vnsteel xây dựng kế hoạch dựa trên cơ sở phải được UBND.TPHCM chấp thuận gia hạn cho TTĐ được SXKD tại khu đất hiện hữu. Do đó:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 đặt ra như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	Kế hoạch năm 2020	% so với năm 2019
1	Sản xuất phôi thép	Tấn	185.069	161.059	170.000	105,6
2	Sản xuất thép cán	Tấn	178.131	181.842	170.000	93,5
3	Tiêu thụ thép cán	Tấn	172.439	162.155	170.000	104,8
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đ	43,3	36,8	20,0	54,3

- Triển khai xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và đánh giá việc thực hiện từng tháng/quý/năm.

- Phối hợp với Thép Miền Nam nắm bắt tình hình thị trường, chăm sóc khách hàng để điều hành sản xuất linh hoạt đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm thép cán.

- Tăng cường công tác nắm bắt và phân tích thị trường trong và ngoài nước để đảm bảo tồn kho nguyên vật liệu, sản phẩm hợp lý nhất nhằm giảm chi phí tài chính.

- Thu mua kết hợp các nguồn, các loại liệu hợp lý để có giá thành tối ưu.

2. Công tác kỹ thuật, an toàn, đầu tư:

Triển khai các hạng mục trọng tâm:

- Sửa chữa lớn thiết bị, nhà xưởng theo kế hoạch.

- Hoàn thiện các hạng mục đầu tư theo kế hoạch năm 2020 đã được duyệt.

- Tăng cường công tác an toàn trong sản xuất, tăng cường công tác quản lý máy móc thiết bị đặc biệt các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn; thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

- Thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của luyện thép và cán thép.

- **Đối với dự án di dời:** Hoàn thiện các thủ tục, chủ trương để được chấp thuận của các cấp các ngành cho gia hạn sản xuất tại khu đất hiện hữu (để được cấp giấy phép xả, thải, cũng như được vay vốn ngân hàng ..). Tiếp tục nghiên cứu các phương án di dời theo yêu cầu của TP.HCM.

3. Công tác tài chính

- Hoàn thành quyết toán năm 2020, kiểm toán niên độ tài chính năm 2020 theo quy định.

- Chuẩn bị kế hoạch dòng tiền đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty, kiểm soát tốt chi phí nhằm hạ giá thành sản phẩm; phân tích đánh giá các chỉ tiêu chi phí đầu vào, chi phí tài chính, hiệu quả trong SXKD.

- Chuẩn bị tài chính để thanh quyết toán cho kế hoạch đầu tư thường xuyên (dự án nhóm C) và SCL năm 2020.

- Thực hiện báo cáo tài chính hàng tháng, công bố thông tin đúng quy định. Thực hiện tốt công tác chuyên môn hàng tháng. Thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc thực hiện vốn dự án, triển khai thực hiện các phương án vốn và giải ngân vốn cho dự án di dời (dự án nhóm B) nếu có.

4. Công tác quản lý CLSP

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ chất lượng sản phẩm tiêu thụ ra thị trường không để lọt sản phẩm không phù hợp.

- Thực hiện đánh giá hợp quy, hợp chuẩn, đánh giá phòng thí nghiệm, đánh giá ISO 2015 theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm bên ngoài, kết hợp cùng phân xưởng cán thép kiểm soát tốt đóng bó sản phẩm.

5. Công tác cán bộ, lao động - đời sống:

- Công tác lao động, tiền lương: Tuyển dụng lao động cho các đơn vị theo yêu cầu.

- Công tác chính sách chế độ: Giải quyết đầy đủ chính sách chế độ cho CB.CNV.

- Tổ chức tham quan nghỉ mát du lịch cho CB.CNV.

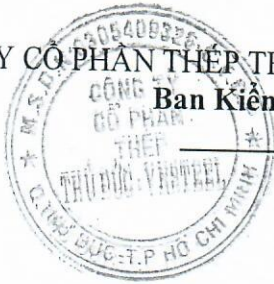
- Đào tạo: Tổ chức lớp đào tạo chuyên ngành cho CBCNV trong công.

Nơi nhận:

- Cổ đông (b/c);
- Lưu: VT, HĐQT.



Dương Minh Chính



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 02 năm 2020

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua;
- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 05/4/2019;
- Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Cty Kiểm Toán Deloitte,

Thực hiện nhiệm vụ của năm 2019, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

- Xem xét đánh giá hoạt động của HĐQT trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Xem xét việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của HĐQT và Ban Điều hành theo đúng Nghị quyết của HĐQT đã đề ra;
- Kiểm tra soát xét các báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý số liệu tài chính của Công ty, qua đó lập các báo cáo của Ban kiểm soát;
- Xem xét thực hiện công tác đầu tư, sửa chữa lớn;
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác.

Được sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cũng như các phòng ban Công ty tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu nhập thông tin tài liệu và các Nghị quyết, các báo cáo một cách kịp thời, Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

II. KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT NĂM 2019

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

(Đơn vị tính: đồng)

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018	Tăng, giảm 2019 / 2018	Tỷ lệ tăng, giảm
Doanh thu bán hàng	2.118.376.563.926	2.488.834.141.602	(370.457.577.676)	(14,9%)
Các khoản giảm trừ doanh thu	14.160.705.250	2.896.389.519	11.264.315.731	388,9%
Doanh thu thuần về bán hàng	2.104.215.858.676	2.485.937.752.083	(381.721.893.407)	(15,4%)
Giá vốn hàng bán	2.013.551.875.521	2.397.379.982.357	(383.828.106.836)	(16,%)
Lợi nhuận gộp về bán hàng	90.663.983.155	88.557.769.726	2.106.213.429	2,4%
Doanh thu hoạt động tài chính	2.026.761.366	1.684.711.649	342.049.717	20,3%
Chi phí tài chính	3.458.013.644	3.275.337.458	182.676.186	5,6%
Chi phí bán hàng	15.471.623.517	17.664.250.128	(2.192.626.611)	(12,4%)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.342.091.341	25.963.129.063	11.378.962.278	43,8%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	36.419.016.019	43.339.764.726	(6.920.748.707)	(16%)
Tổng lợi nhuận trước thuế	36.769.754.602	43.306.397.634	(6.536.643.032)	(15,1%)
Thuế TNDN	7.398.912.706	8.970.016.607	(1.571.103.901)	(17,5%)
Lợi nhuận sau thuế	29.370.841.896	34.336.381.027	(4.965.539.131)	(14,5%)

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL so với kế hoạch 2019 và cùng kỳ 2018:

Về sản xuất kinh doanh phôi thép: Sản lượng sản xuất đạt 161.059 tấn, đạt 84,7% kế hoạch, giảm 13% so với cùng kỳ.

Về sản xuất kinh doanh thép cán: Sản lượng sản xuất đạt 181.842 tấn, đạt 101% kế hoạch, tăng 2,1% so với cùng kỳ; Tiêu thụ đạt 166.635 tấn, đạt 92,6% kế hoạch, giảm 3,4% so với cùng kỳ; Doanh thu đạt 2.092 tỷ đồng, giảm 10% so với cùng kỳ.

Doanh thu bán hàng năm 2019 đạt 2.118 tỷ đồng, giảm 15% so với 2018. Các khoản giảm trừ doanh thu 14,1 tỷ đồng, tăng 11,2 tỷ so với cùng kỳ. trong đó chủ yếu tiền chiết khấu thương mại 13,8 tỷ đồng.

Doanh thu thuần 2.104 tỷ đồng, giảm 15,4%; giá vốn 2.000 tỷ đồng, giảm 16% so với cùng kỳ làm cho lợi nhuận gộp bán hàng tăng nhẹ 2,4%.

Doanh thu hoạt động tài chính tăng 342 triệu đồng so với cùng kỳ. Chi phí tài chính trong đó chủ yếu là chi phí lãi vay giảm 194 triệu đồng.

Chi phí bán hàng giảm 2 tỷ đồng (giảm 12,4%). Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 11,3 tỷ (tăng 43,8%), do năm 2018 có hoàn nhập 11 tỷ quỹ lương dự phòng nên chi phí quản lý DN 2018 giảm.

Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh năm 2019 đạt 36,4 tỷ đồng, giảm 16% so với năm 2018.

Nhận thấy các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2019 đều giảm so với 2018, do tình hình sản xuất không ổn định, tiêu thụ giảm (Q2 và Q3), giá bán giảm liên tục. Bên cạnh đó một số sự cố lớn về thiết bị cũng đã ảnh hưởng phần nào đến kết quả sản xuất kinh doanh của Cty (Sự cố máy biến áp 63 MVA trạm Vikimco 110KV cấp nguồn cho lò EAF, ngừng sản xuất 15 ngày; Sự cố động cơ một chiều DC cụm cán trung phân xưởng Cán Thép, ngừng sản xuất 04 ngày).

Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 36,7 tỷ đồng, đạt 122% kế hoạch, giảm 15% so với 2018.

2. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Cty Kiểm Toán Deloitte; Thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính hàng quý đầy đủ, rõ ràng đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

(Đơn vị tính: đồng)

	TÀI SẢN	31/12/2019	01/01/2019	+ / -	%
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	435.088.175.797	550.074.641.327	(114.986.465.530)	(20,9)
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	21.736.996.294	48.381.217.520	(26.644.221.226)	(55,1)
1	Tiền	6.236.996.294	43.381.217.520	(37.144.221.226)	(85,6)
2	Các khoản tương đương tiền	15.500.000.000	5.000.000.000	10.500.000.000	210,0
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	107.600.988.640	141.002.887.918	(33.401.899.278)	(23,7)
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	109.430.014.789	143.315.316.546	(33.885.301.757)	(23,6)
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	335.752.576	139.761.725	195.990.851	140,2
6	Phải thu ngắn hạn khác	686.535.575	399.123.947	287.411.628	72,0
7	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(2.851.314.300)	(2.851.314.300)	-	0,0
IV.	Hàng tồn kho	288.305.824.677	333.080.820.048	(44.774.995.371)	(13,4)
1	Hàng tồn kho	288.353.612.123	335.055.696.282	(46.702.084.159)	(13,9)
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(47.787.446)	(1.974.876.234)	1.927.088.788	(97,6)
V.	Tài sản ngắn hạn khác	17.444.366.186	27.609.715.841	(10.165.349.655)	(36,8)
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	3.916.268.226	5.730.223.293	(1.813.955.067)	(31,7)
2	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	13.527.650.728	21.879.492.548	(8.351.841.820)	(38,2)
3	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	447.232	-	447.232	100,0
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	45.352.813.598	53.614.201.261	(8.261.387.663)	(15,4)
II.	Tài sản cố định	42.144.690.084	52.910.841.243	(10.766.151.159)	(20,3)
1	Tài sản cố định hữu hình	42.144.690.084	52.910.841.243	(10.766.151.159)	(20,3)
-	Nguyên giá	322.719.132.080	320.822.060.694	1.897.071.386	0,6
-	Giá trị hao mòn lũy kế	(280.574.441.996)	(267.911.219.451)	12.663.222.545	4,7
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	980.450.018	703.360.018	277.090.000	39,4
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	980.450.018	703.360.018	277.090.000	39,4
VI.	Tài sản dài hạn khác	2.227.673.496	-	2.227.673.496	100,0
1	Chi phí trả trước dài hạn	2.227.673.496	-	2.227.673.496	100,0
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	480.440.989.395	603.688.842.588	(123.247.853.193)	(20,4)
	NGUỒN VỐN	31/12/2019	01/01/2019	+ / -	%
C.	NỢ PHẢI TRẢ	207.246.227.825	325.867.802.311	(118.621.574.486)	(36,4)
I.	Nợ ngắn hạn	156.198.227.825	274.819.802.311	(118.621.574.486)	(43,2)

4093
NG T
PH
THÉP
CÚC-VN
/G-T.P

1	Phải trả người bán ngắn hạn	54.721.141.376	136.768.620.260	(82.047.478.884)	(60,0)
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13.579.883	388.645.646	(375.065.763)	(96,5)
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.069.831.462	1.689.128.084	380.703.378	22,5
4	Phải trả người lao động	19.119.600.454	11.446.540.666	7.673.059.788	67,0
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.668.867.552	364.283.632	1.304.583.920	358,1
9	Phải trả ngắn hạn khác	1.717.206.712	564.656.443	1.152.550.269	204,1
10	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	69.322.171.507	119.428.769.436	(50.106.597.929)	(42,0)
11	Dự phòng phải trả ngắn hạn	6.000.000.000	-	6.000.000.000	100,0
12	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.565.828.879	4.169.158.144	(2.603.329.265)	(62,4)
II.	Nợ dài hạn	51.048.000.000	51.048.000.000	-	0,0
7	Phải trả dài hạn khác	51.048.000.000	51.048.000.000	-	0,0
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	273.194.761.570	277.821.040.277	(4.626.278.707)	(1,7)
I.	Vốn chủ sở hữu	273.194.761.570	277.821.040.277	(4.626.278.707)	(1,7)
1	Vốn góp của chủ sở hữu	122.253.930.000	122.253.930.000	-	0,0
	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>122.253.930.000</i>	<i>122.253.930.000</i>	-	0,0
2	Thặng dư vốn cổ phần	17.708.334.281	17.708.334.281	-	0,0
8	Quỹ đầu tư phát triển	19.752.106.672	19.752.106.672	-	0,0
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	113.480.390.617	118.106.669.324	(4.626.278.707)	(3,9)
	<i>LNST chưa phân phối lũy kết đến cuối năm trước</i>	<i>84.109.548.721</i>	<i>83.770.288.297</i>	<i>339.260.424</i>	<i>0,4</i>
	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>29.370.841.896</i>	<i>34.336.381.027</i>	<i>(4.965.539.131)</i>	<i>-14,5</i>
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	480.440.989.395	603.688.842.588	(123.247.853.193)	(20,4)

Nhận xét tình hình tài chính đến thời điểm 31/12/2019:

*** Về tài sản:**

- Tiền và các khoản tương đương tiền đến cuối kỳ là 21,7 tỷ đồng, giảm 55% so với đầu kỳ nhưng Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán đối với các khoản nợ, trong đó:

 Tiền mặt: 132,3 triệu đồng.

 Tiền gửi không kỳ hạn: 6,1 tỷ đồng.

 Tiền gửi có kỳ hạn: 15,5 tỷ đồng.

- Các khoản phải thu ngắn hạn 107,6 tỷ đồng, giảm 23,7% so với đầu kỳ, trong đó:

+ Phải thu ngắn hạn khách hàng giảm 23,6% so với đầu kỳ, số tiền những khách hàng còn nợ Công ty đến thời điểm 31/12/2019 là 109,4 tỷ đồng, trong đó:

 Nợ luân chuyển 106,5 tỷ đồng: Cty TNHH MTV Thép Miền Nam – VNSTEEL (67,6 tỷ); Cty Chipmong (22,4 tỷ); Cty CP Thép Nhà Bè – Vnsteel (5,3 tỷ); Cty TNHH Thép Tây Đô (11,2 tỷ), những khoản nợ này do chưa đến hạn thu.

 Nợ khó đòi 2,85 tỷ: Cty TNHH MTV TMDV VT Lợi My 2. Công ty Thép Thủ Đức đã có Quyết định xử của Tòa án Quận Ninh Kiều TP. Cần Thơ, bản án số 26/2019/KDTM-ST, ngày 05/11/2019. Bản án xét xử thắng kiện cho Thủ Đức hiệu lực từ 13/01/2020, đang đợi 45 ngày có kháng cáo không, sau đó đưa ra cơ quan thi hành án.

- Đến 31/12/2019 Công ty đã trích lập dự phòng nợ khó đòi 2,8 tỷ đồng.
- Tính đến 31/12/2019 giá gốc hàng tồn kho 288,3 tỷ đồng giảm 13,4% so với đầu kỳ, trong đó chủ yếu:

 Thép thành phẩm : 17.312 tấn (trị giá 187,3 tỷ đồng) tăng 6.397 tấn so với đầu năm.

(trong đó 94 tấn là hàng gửi bán, tương đương 1,1 tỷ đồng)

Phôi thép: 3.538 tấn (trị giá 34,3 tỷ đồng), giảm 519 tấn so với đầu năm.

Phế liệu: 3.654 tấn (trị giá 29,6 tỷ đồng) giảm 6.053 tấn so với đầu năm.

- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho đến 31/12/2019: 47 triệu đồng.
- Nguyên giá tài sản cố định tăng 1,89 tỷ đồng, trong đó:
 - + Mua mới TSCĐ 1,2 tỷ đồng: Máy tiện vạn năng 394 triệu đồng, máy tính xách tay 43,6 triệu, cân ngàm 706,9 triệu, máy giặt công nghiệp 47 triệu;
 - + Quyết toán sửa chữa lớn TSCĐ 2,3 tỷ đồng: Mâm từ hút thép – cầu trục số 4 PXCT 805 triệu, mâm từ cầu trục số 02 PXCT 810 triệu, động cơ DC cho giá K12-K13 685 triệu;
 - + Đồng thời thanh lý một số thiết bị có nguyên giá và giá trị hao mòn là 1,59 tỷ đồng.
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang 980 triệu đồng, trong đó:
 - + Qui hoạch Dự án CTCP TTĐ : 703,4 triệu;
 - + Thiết bị chế biến liệu: 277 triệu.
- Tài sản dài hạn khác tăng 2,2 tỷ đồng tăng 100%, trong đó:
 - + Chi phí trả trước dài hạn: 2,2 tỷ đồng, là chi phí phân bổ sửa chữa lò EBT và tay vịn.

** Về nguồn vốn: Tổng nợ phải trả của Cty đến 31/12/2019 là 207,2 tỷ đồng, giảm 36,4%, trong đó chủ yếu:*

- Phải trả người bán ngắn hạn 54,7 tỷ đồng, giảm 60% so với đầu kỳ, do các khoản nợ mua hàng trả chậm của khách hàng chưa đến hạn thanh toán.
- Tiền thuế cuối kỳ còn phải thanh toán 2 tỷ đồng.
- Phải trả người lao động 19 tỷ đồng
- Chi phí phải trả ngắn hạn 1,6 tỷ đồng.
- Phải trả ngắn hạn khác 1,7 tỷ đồng
- Vay ngân hàng 69,3 tỷ đồng giảm 42% so với đầu kỳ, do hàng tồn kho và các khoản phải thu đều giảm.
- Dự phòng phải trả ngắn hạn 6 tỷ đồng, là trích trước lương dự phòng năm 2020 trong trường hợp Cty ngừng sản xuất do di dời (kiểm toán đã thông qua).
- Quỹ khen thưởng phúc lợi 1,5 tỷ đồng.
- Nợ dài hạn 51 tỷ đồng chủ yếu là tiền hỗ trợ di dời của Cty REFICO 50 tỷ đồng.

3. Đánh giá về công tác đầu tư năm 2019

Kế hoạch đầu tư năm 2019 có 03 hạng mục, tổng mức đầu tư dự kiến 24 tỷ đồng: Thiết bị chế biến liệu; Máy cắt thành phẩm; Xe tải ben Kamaz 12 tấn.

Công ty đã tạm ngưng triển khai các hạng mục trên, do chưa có phê duyệt rõ ràng về tiến độ di dời của UBND TP. HCM.

4. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2019

- Năm 2019, Hội đồng Quản trị đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, triển khai và thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Trong năm, HĐQT duy trì đầy đủ các phiên họp định kỳ; những vấn đề cần thiết phải thảo luận, biểu quyết trong cuộc họp đều được ghi thành biên bản và lưu trữ đầy đủ theo đúng quy định tại Công ty; các vấn đề được HĐQT thông qua trong cuộc họp đều được ban hành bằng Nghị quyết;
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời để thông qua các vấn đề chính như: Thông qua kế hoạch SXKD; Công tác đầu tư; Công tác bổ nhiệm cán bộ..., cơ bản các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Điều hành đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao;
- Đã chi trả cổ tức vào tháng 5 cho cổ đông theo đúng tỷ lệ đã công bố tại Đại hội cổ đông.
- Triển khai thực hiện đúng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

5. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong năm 2019

Ban Điều hành đã cố gắng triển khai tốt các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, công tác tiết giảm tối đa các chi phí đã đem lại lợi nhuận hoàn thành kế hoạch đề ra.

6. Kiến nghị:

Công tác bảo dưỡng máy móc thiết bị cần chuẩn bị tốt hơn nhằm hạn chế xảy ra những sự cố lớn phải ngừng sản xuất, tốn kém chi phí sửa chữa ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh Cty.

III. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020

Thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

Thực hiện công tác thẩm định các báo cáo về tài chính, về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020.

Kiểm tra, giám sát thực hiện công tác đầu tư, di dời Công ty.

Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

Báo cáo này đã được tất cả thành viên Ban kiểm soát thông qua, kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Đoàn Hồng Hà



Số: /TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông;

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông như sau:

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel đã được kiểm toán độc lập bởi *Công ty TNHH Deloitte Việt Nam* ký ngày 03/03/2020, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra thẩm định và được Công bố thông tin công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bao gồm các nội dung:

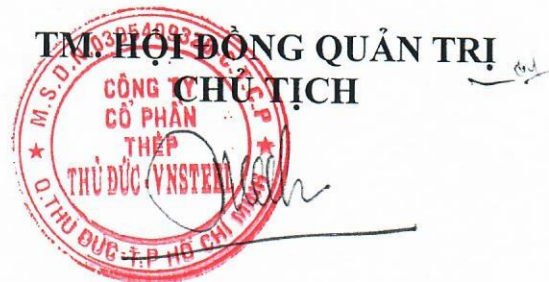
- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2019
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2019

Chi tiết Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel được gửi kèm theo tài liệu Đại hội và đã được công bố công khai trên website của Công ty (www.thepthuduc.com.vn).

Hội đồng quản trị Công ty kính trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 xem xét thông qua các nội dung báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).



Dương Minh Chính

Số: /TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về kế hoạch SXKD năm 2020

Kính gửi: Quý Cổ Đông;

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel;

Căn cứ vào dự báo tình hình kinh tế xã hội của đất nước và nhu cầu thép xây dựng của thị trường;

Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 xem xét thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh chính năm 2020 như sau:

1. Về sản xuất:

- Sản Xuất phôi thép : 170.000 tấn.
- Sản xuất thép cán : 170.000 tấn.

2. Về kinh doanh:

- Tiêu thụ thép cán : 170.000 tấn.

3. Về tài chính:

- Về lợi nhuận trước thuế : 20,039 tỷ đồng. ✓

Hội Đồng Quản Trị Công Ty Cổ Phần Thép Thủ Đức- Vnsteel kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).



Dương Minh Chính

Số: /TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về kế hoạch đầu tư năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông;

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ vào Kết quả SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình ĐHĐCĐ thường niên kế hoạch đầu tư năm 2020 như sau:

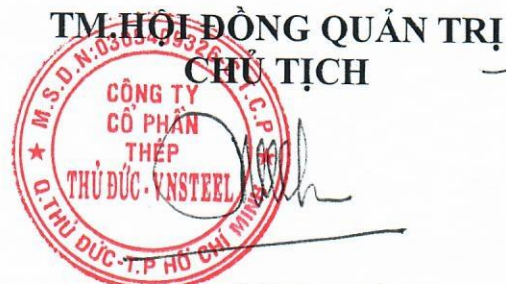
STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
1	Máy cắt thành phẩm phân xưởng cán	2.500	Vốn DN	Đầu tư mới, phù hợp cụm thu thập thành phẩm
2	Xe tải ben KMAZ 15 tấn	1.500	nt	Phục vụ vận chuyển phế liệu, xỉ luyện thép
TỔNG CỘNG:		4.000		

Về vốn đầu tư: Giao HĐQT thu xếp nguồn vốn theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).



Dương Minh Chính

Số: /TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2019

Kính gửi: Quý cổ đông;

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ kết quả báo cáo tài chính năm 2019, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức- Vnsteel kính ĐHCĐ thường niên năm 2020 như sau:

1. Kết quả đạt được năm 2019:

Tổng lợi nhuận trước thuế	36.769.754.602 (đồng)
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	29.370.841.689 (đồng)
Tổng vốn điều lệ	122.253.930.000 (đồng)

2. Kết quả chia lợi nhuận: Lợi nhuận được chia 29.370.841.896 đồng như sau:

Stt	Nội dung phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %/LNPP	Tỷ lệ %/VĐL
01	Chia lãi cổ phần bằng tiền mặt	24.450.786.000	83,25%	20,0%
02	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.937.084.190	10,0%	
03	Quỹ Thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành, Thư ký	587.416.840	2,0%	
04	Lợi nhuận để lại đầu tư di dời	1.395.554.866	4,75%	
	TỔNG CỘNG	29.370.841.896	100%	

Kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Dương Minh Chính

Số: /TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về dự kiến phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020

Kính gửi: Quý Cổ Đông;

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel;

Căn cứ kết kế hoạch tài chính năm 2020, Công ty cổ phần Thép Thủ Đức- Vnsteel kính đề nghị Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 để thông qua ĐHCĐ thường niên như sau:

1. Kế hoạch lợi nhuận:

Tổng lợi nhuận trước thuế	20.039.000.000 (đồng) ✓
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	16.031.200.000 (đồng) ✓
Tổng vốn điều lệ	122.253.930.000 (đồng)

2. Kết quả chia lợi nhuận

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN được chia 16.031.200.000 đồng như sau:

Stt	Nội dung phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %/LNPP	Tỷ lệ %/VĐL
01	Chia lãi cổ phần bằng tiền mặt	12.225.393.000	76,4%	10,0%
02	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.600.000.000	10,0%	
03	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	320.000.000	2,0%	
04	Lợi nhuận để lại đầu tư di dời	1.885.807.000 ✓	11,6%	
	TỔNG CỘNG	16.031.200.000 ✓	100%	

Hội Đồng Quản Trị Công Ty Cổ Phần Thép Thủ Đức- Vnsteel kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).



Số: /TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2019

Kính gửi: Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 về mức thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel trong năm 2019;

1. Mức thù lao được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thư ký công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

2. Mức thù lao thực hiện năm 2019:

Năm 2019 Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel có 02 thành viên Hội đồng Quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty không trả lương hàng tháng; 01 thành viên BKS kiêm nhiệm được hưởng thù lao. Mức thù lao Công ty chi trả như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng (đ)	Thù lao/năm (đ)
01	Lê Bá Phương	UV.HĐQT	4.000.000	48.000.000
02	Ngô Sỹ Hiếu	UV.HĐQT	4.000.000	36.000.000 (9 tháng năm 2019)
03	Trần Minh Hạnh	UV.BKS	3.000.000	36.000.000
04	Trần Quốc Cường	UV.BKS	3.000.000	36.000.000
	TỔNG CỘNG		14.000.000	156.000.000

Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát được trả vào cuối mỗi quý.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).



Dương Minh Chính

Số: /TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2020

Kính gửi: Quý cổ đông;

Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thép thủ Đức-Vnsteel.

Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình ĐHCĐ thường niên về mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Hội đồng Quản trị và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thư ký Công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát được trả vào cuối mỗi quý của năm.

Đối với các nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát mà làm việc trực tiếp tại Công ty, được Công ty trả lương chức danh hàng tháng thì không hưởng thù lao chức trách kiêm nhiệm.

Hội đồng quản trị Công ty tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2020 chấp thuận thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Dương Minh Chính

Số: /TTr-VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Tổng công ty Thép Việt Nam-CTCP;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 05/4/2019, giao quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán. Năm 2019 Hội đồng Quản trị lựa chọn *Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam* làm đơn vị kiểm toán độc lập.

Trong năm qua Kiểm toán viên đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định về đạo đức nghề nghiệp. Công tác kiểm toán năm 2019 đã được tiến hành đầy đủ theo qui định của pháp luật, được phản ánh cụ thể trong thư quản lý của Công ty kiểm toán, đi kèm báo cáo kiểm toán.

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty, ĐDV của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel kính trình đề nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông xem xét biểu quyết giao quyền cho Hội Đồng Quản Trị lựa chọn một trong số năm (05) Công ty kiểm toán (bao gồm Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, PricewaterhouseCoopers (PWC), Deloitte, Ernst and Young (E&Y) và KPMG) để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Kính trình ĐHQĐ thường niên xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT (Tr).

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đương Minh Chính